

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66/2021/HSST**
Ngày 27-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Tòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Trung

Bà Hoàng Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021; Thông báo hoãn phiên tòa số 09/2021/TB-TA ngày 22/9/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 12/2021/TB-TA ngày 15/10/2021 của TAND huyện Đồng Phú đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kim Văn T**, sinh năm 1994; Nơi sinh: Bình Phước; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi cư trú: Ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; con ông Kim Miên (đã chết) và bà Dương Thị Khang, sinh năm 1966.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Truy tố về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Theo điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến ngày 13/5/2021 được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Vũ Văn D, sinh năm 1997.

Trú tại: Ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông A, sinh năm 1997

Trú tại: Ấp 2, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

3. Ông A, sinh năm 1998 .
Trú tại: Ấp Phú An, TT Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.
4. Bà Hồ Thị Thanh Th, sinh năm 1988.
Trú tại: Ấp Minh Tân, xã Tân T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
5. Ông Nguyễn Đạt Th, sinh năm 1991.
Trú tại: Số 28, Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Ông Lê Công Ch, sinh năm 1968.
Trú tại: Ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
7. Bà Nguyễn Thị Tường L, sinh năm 1957.
Trú tại: Ấp 2, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
8. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1982.
Trú tại: Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
9. Ông Trần Văn T, sinh năm 1977.
Trú tại: Ấp 4B, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
10. Bà Dương Thị K, sinh năm 1966.
Trú tại: Ấp 4B, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
11. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988.
Trú tại: Lầu 6, số 20, Cộng Hòa, Phường 12, Q Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.
12. Bà Vương Thị V, sinh năm 1976.
Trú tại: Ấp 4B, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do kinh doanh thua lỗ nên bị cáo Kim Văn T nảy sinh ý định làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để cầm cố cho người khác lấy tiền trả nợ. Ngày 13/7/2020, bị cáo T lên mạng xã hội Zalo tìm hiểu và được người có nickname “Nguyễn Toàn” (không rõ nhân thân lai lịch) giới thiệu nhận làm giấy tờ giả nên T thuê Toàn làm giả 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Kim Văn T và 01 cuốn sổ đặt cọc mua bán đất (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả giá 10.000.000 đồng/giấy; sổ đặt cọc giá 115.000 đồng/sổ) thì “Nguyễn Toàn” đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 14/7/2020, ông A (nhân viên của Công ty giao hàng tiết kiệm) điện thoại cho bị cáo T để nhận bưu phẩm, bị cáo T hẹn A đến khu vực Trạm thu phí xã Tân Lập, rồi bị cáo T đi đến và nhận từ A 02 bưu phẩm, sau khi kiểm tra bưu phẩm, do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả không đạt yêu cầu nên bị cáo T lấy 01 bưu phẩm bên trong có 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên Kim Văn T, sau đó đưa cho Anh số tiền 10.000.000 đồng và trả 01 bưu phẩm còn lại. Khi về nhà bị cáo T nhắn tin cho “Nguyễn Toàn” để đặt làm thêm 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả khác thì Toàn đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 16/7/2020, Vũ Văn D (nhân viên của công ty giao hàng tiết kiệm) điện thoại cho bị cáo T để nhận bưu phẩm, bị cáo T hẹn đến khu vực Trạm thu phí xã Tân Lập, tại đây bị cáo T kiểm tra 04 bưu phẩm bên trong có 01 cuốn sổ đặt cọc đất, 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên Kim Văn T, qua kiểm tra T chỉ lấy 01

sổ đặt cọc và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, còn 02 bưu phẩm bên trong có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả còn lại T trả lại cho D vì không đạt yêu cầu, đồng thời bị cáo T đưa cho D số tiền 10.115.000 đồng, về đến nhà bị cáo T nhắn tin cho “Nguyễn Toàn” để đổi lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả T nhận ngày 14/7/2020 do không đạt yêu cầu và lấy 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả khác, khi “Nguyễn Toàn” đồng ý, bị cáo T điện thoại cho D hẹn đến khu vực Trạm thu phí Tân Lập để đổi bưu phẩm đã nhận, khi gặp T đưa D 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả có bìa màu đỏ (T nhận ngày 14/7/2020), đồng thời T nhận từ D 01 bưu phẩm bên trong có 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên Kim Văn T. Khi đổi giấy xong, D tiếp tục đi giao hàng, còn T bị lực lượng Công an xã Tân Lập phát hiện và thu giữ số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên đồng thời đưa T về trụ sở làm việc, sau đó D được Công an xã Tân Lập mời lên làm việc, đồng thời D giao nộp số tiền 10.115.000 đồng cùng 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên Kim Văn T. Đến ngày 18/7/2020, khi được Công ty giao hàng tiết kiệm phân công giao 02 đơn hàng cho Kim Văn T thì D nghi ngờ bên trong là giấy tờ giả nên đã đến Cơ quan Công an giao nộp, quá trình kiểm tra 02 bưu phẩm D giao nộp, phát hiện bên trong có 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mang tên Kim Văn T. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã Tân Lập đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Kim Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nghỉ giả) số phát hành CN 185918 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 251, tờ bản đồ số 18, diện tích 174,0m² thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nghỉ giả) số phát hành CR 566361 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ số 30, diện tích 269,0m² thuộc ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; 01 sổ đặt cọc đất.

- Thu giữ của Vũ Văn D: Số tiền 10.115.000 đồng; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nghỉ giả) số phát hành AG023391 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nghỉ giả) số phát hành AG023337 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; 01 túi nylon (bìa sơ mi) bên trong có 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nghỉ giả) không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; 01 túi nylon (bìa sơ mi) bên trong có 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Tại bản Kết luận giám định số 61/2020/GĐ-KL ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023337 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A1) là giả.

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023391 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A2) là giả.

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CN 185918 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 251, tờ bản đồ số 18, diện tích 174,0m² thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A3) là giả.

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CR 566361 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ số 30, diện tích 269,0m² thuộc ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A4) là giả.

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A5) là giả.

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (ký hiệu A6) là giả.

Tại Bản cáo trạng số 44/CTr-VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Kim Văn T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kim Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Kim Văn T mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

+ Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên quản lý theo hồ sơ vụ án gồm:

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023337 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023391 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CN 185918 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 251, tờ bản đồ số 18, diện tích 174,0m² thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CR 566361 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ số 30, diện tích 269,0m² thuộc ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 cuốn sổ đặt cọc đất bìa màu hồng;

- 02 túi nylon trong suốt ghi mã số 910523320; 515689373 bên trong có bìa hồ sơ màu cam;

+ Đối với số tiền 10.115.000.000đồng là số tiền bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 10.000.000đồng bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện chưa thu hồi được, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thấy rất ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình, nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản thu giữ vật chứng; Lời khai của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do làm ăn thua lỗ nên từ ngày 13/7/2020 đến ngày 16/7/2020, bị cáo Kim Văn T đã lên mạng xã hội Zalo liên lạc với đối tượng tên “Nguyễn Toàn” (không rõ nhân thân lai lịch) thuê làm 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả

mang tên Kim Văn T nhằm mục đích mang đi cầm cố lấy tiền, sau khi đặt hàng và nhận hàng xong chưa kịp cầm cố lấy tiền thì bị phát hiện và thu giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nêu trên.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, tư lợi, bị cáo biết rõ nguồn gốc đất là của người khác nhưng bị cáo đã thuê người khác làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm mục đích cầm cố tài sản, thực hiện hành vi trái pháp luật, nhằm mục đích lừa dối cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước và xâm phạm đến sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan, tổ chức, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là cố ý trực tiếp, mặc dù bị cáo không trực tiếp làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng bị cáo đã có hành vi gọi điện thoại thuê người khác làm giấy với thỏa thuận giá cả cụ thể, cung cấp sơ đồ thửa đất, đã trả số tiền thuê 20.000.000 đồng và trực tiếp nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả. Bị cáo đã thuê làm giả 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Kim Văn T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng điều khoản quy định của pháp luật.

Xét tính chất và mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng chống tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo còn có con nhỏ, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với người có tên “Nguyễn Toàn”, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên không xem xét.

- Đối với A, Vũ Văn D, Hồ Thị Thanh Thảo, A, Nguyễn Thành Đạt quá trình điều tra xác định chỉ là nhân viên của Công ty giao hàng tiết kiệm nhan, không biết hành vi làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bị cáo T nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

- Đối với chủ thuê bao số điện thoại 039365915, 0961213511, 0985318726 quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của chủ thuê bao các số điện

thoại trên, nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không xem xét.

- Đối với chủ tài khoản Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị Quỳnh Nhi, quá trình điều tra chưa làm việc được, hiện chưa xác định ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên không xem xét.

- Đối với Trần Phú Tuấn, A và Nguyễn Văn Sang quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Kim Văn T nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Vivo 1820 là phương tiện bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên sung quỹ nhà nước.

- Đối với 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả (trong đó 4 giấy do bị cáo Kim Văn T thuê làm giả, còn 02 giấy giả bị cáo T trả lại cho đối tượng tên Nguyễn Toàn), bao gồm:

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023337 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023391 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CN 185918 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 251, tờ bản đồ số 18, diện tích 174,0m² thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CR 566361 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ số 30, diện tích 269,0m² thuộc ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- + 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả này là vật chứng thu giữ nên cần tuyên quản lý theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 10.115.000.000đồng là số tiền bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 10.000.000đồng bị cáo T đã trả tiền công làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện chưa thu hồi được, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên không xem xét.

- Đối với 01 cuốn sổ đặt cọc đất bì màu hồng và 02 túi nylon trong suốt bên trong đựng bì hồ sơ màu cam là vật chứng để chứng minh cho hành vi phạm tội nên cần tuyên quản lý theo hồ sơ vụ án.

[9] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Kim Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Kim Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020-13/5/2021).

2. Hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên:

- Sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Vivo 1820 màu xanh; số IMEI: 860900041010356.

- Sung quỹ nhà nước số tiền 10.115.000.000đồng.

+ Quản lý theo hồ sơ vụ án đối với 06 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, gồm:

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023337 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AG023391 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CN 185918 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 251, tờ bản đồ số 18, diện tích 174,0m² thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CR 566361 mang tên Kim Văn T, đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ số 30, diện tích 269,0m² thuộc ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 32, diện tích 5.7837m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ghi số phát hành cấp cho Kim Văn T đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 64, diện tích 6.817,7m² thuộc ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

- 01 cuốn sổ đặt cọc đất và 02 túi nylon trong suốt ghi mã số 910523320; 515689373 bên trong có bì hồ sơ màu cam;

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Buộc bị cáo Kim Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước (02);
- P. PV 27 CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- CC THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp - STP Bình Phước;
- UBND xã Tân Lập;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tòa